

HƯỚNG DẪN

Thực hiện nội dung thành phần của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 (Hợp phần thứ nhất)

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015; Luật số 97/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; căn cứ Nghị quyết số 424/NQ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 257/2025/QH15 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030; căn cứ Quyết định số 19/2026/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt nông thôn mới hiện đại và tỉnh, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030;

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành Hướng dẫn thực hiện các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (viết tắt là MTTQ Việt Nam) trong triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 - Hợp phần thứ nhất (gọi tắt là Chương trình) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030.

Phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên trong công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện Chương trình; nâng cao vai trò chủ thể, tinh thần tự quản và sự đồng thuận của nhân dân trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển cộng đồng.

Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” gắn với các phong trào thi đua yêu nước, công tác an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, chuyển đổi số và xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội, tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân, góp phần nâng cao hiệu quả xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững.

Làm căn cứ để MTTQ Việt Nam các cấp xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, phân công trách nhiệm, lập dự toán kinh phí, theo dõi, kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả thực hiện các nội dung được giao trong Chương trình.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện phải bám sát chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình; bảo đảm thống nhất, đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương.

Phát huy vai trò chủ trì, phối hợp của MTTQ Việt Nam các cấp và trách nhiệm của các tổ chức thành viên trong tổ chức thực hiện; tăng cường phối hợp với chính quyền, các cơ quan, đơn vị liên quan; phát huy vai trò của cộng đồng dân cư, người dân trong triển khai thực hiện Chương trình.

Nội dung triển khai phải bảo đảm rõ nhiệm vụ, đúng chức năng, tránh trùng lặp, chồng chéo; tăng cường lồng ghép với các chương trình, đề án, phong trào, cuộc vận động đang triển khai tại địa phương rõ kết quả, sớm thẩm định đầu ra trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, quản lý, theo dõi, đánh giá và tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết; kịp thời nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm sáng tạo; biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình.

II. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Hướng dẫn thực hiện một số nội dung tại Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền

vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam gồm: nội dung số 01 (nội dung thành phần 08), nội dung số 01 (nội dung thành phần 10) hợp phần thứ nhất và các nội dung khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

MTTQ Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng là tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam; Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng; các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong quá trình phối hợp triển khai thực hiện Chương trình; cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân tham gia thực hiện các nội dung của Chương trình (quy định tại mục II nội dung 1 Hướng dẫn này).

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nội dung thành phần số 8: Phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên trong thực hiện Chương trình. (*Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường- Hợp phần thứ nhất*):

Nội dung 01: Tuyên truyền, vận động phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Triển khai hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; xây dựng, nhân rộng mô hình “Khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc”, tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về xây dựng nông thôn mới. Thực hiện công tác an sinh xã hội gắn với xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thực hiện chuyển đổi số trong triển khai thực hiện Chương trình. Nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội trong xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình.

1.1. Tuyên truyền, vận động phát huy vai trò chủ thể của nhân dân trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

a) Mục tiêu:

Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò chủ thể của người dân trong thực hiện Chương trình. Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động theo hướng thiết thực, dễ hiểu, phù hợp với từng địa bàn dân cư; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số và mạng xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động của MTTQ Việt Nam các cấp và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư.

b) Nội dung, giải pháp thực hiện:

Tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình. Vận động nhân dân phát huy tinh thần tự quản, chủ động tham gia phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, bảo vệ môi trường, xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng nông thôn mới tại địa phương. Tuyên truyền, phổ biến các mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương điển hình tiên tiến trong thực hiện Chương trình.

Tuyên truyền qua hệ thống truyền thông của MTTQ Việt Nam các cấp; xây dựng tài liệu, sổ tay, cẩm nang hướng dẫn phục vụ công tác tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn. Đổi mới nội dung, phương thức truyền thông theo hướng trực quan, dễ hiểu, dễ tiếp cận; thực hiện ứng dụng nền tảng số, mạng xã hội, video ngắn, infographic... Phát huy vai trò nòng cốt của Ban Công tác Mặt trận, người có uy tín, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo trong tuyên truyền, vận động nhân dân. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng tuyên truyền, vận động cho đội ngũ cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp, các tổ chức thành viên, Ban Công tác Mặt trận, cộng tác viên, tuyên truyền viên ở cộng đồng dân cư.

Nâng cao năng lực tuyên truyền, vận động và ứng dụng công nghệ thông tin đội ngũ cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp, Ban Công tác Mặt trận được; nhận thức, trách nhiệm tham gia của người dân trong thực hiện Chương trình được nâng lên; nhiều mô hình, cách làm hiệu quả được nhân rộng tại cộng đồng dân cư.

1.2. Triển khai hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”

a) Mục tiêu:

Thông qua cuộc vận động, phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển cộng đồng thông qua các nội dung phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc; xây dựng môi trường xanh - sạch - đẹp, giữ vững an ninh, trật tự và bảo đảm an sinh xã hội, qua đó nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân trên địa bàn nông thôn.

Góp phần thực hiện các nhóm tiêu chí số 3, 5, 6, 8, 9, 10 (Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026- 2030 tại Quyết định 51/2025/QĐ- TTg, ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ).

b) Nội dung và giải pháp thực hiện:

- Vận động nhân dân phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống:

Vận động nhân dân phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu kinh tế phù hợp với điều kiện địa phương; ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp và kinh tế nông thôn. Phát huy tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững; vận động nhân dân tham gia các mô hình liên kết sản xuất, hợp tác xã, tổ hợp tác, phát triển sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của địa phương. Huy động các nguồn lực xã hội chăm lo hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách, người có hoàn cảnh khó khăn, góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Hướng dẫn nhân dân ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong sản xuất, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm. Tổ chức tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm, nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế hiệu quả, mô hình giảm nghèo bền vững tại cộng đồng dân cư. Phối hợp hỗ trợ xây dựng, quảng bá sản phẩm OCOP, sản phẩm địa phương trên nền tảng số và sàn thương mại điện tử. Vận động các tổ

chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia hỗ trợ sinh kế, tạo việc làm, chăm lo an sinh xã hội cho người dân.

- Vận động nhân dân xây dựng đời sống văn hóa, chăm lo giáo dục, y tế, phát triển nguồn nhân lực và thực hiện an sinh xã hội:

Vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa; phát huy truyền thống đoàn kết, tương thân, tương ái trong cộng đồng dân cư. Nâng cao nhận thức của nhân dân về chăm sóc sức khỏe, bảo hiểm y tế, giáo dục, đào tạo nghề, xây dựng xã hội học tập; chăm lo đối tượng yếu thế, người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ở khu dân cư. Phối hợp triển khai các hoạt động chăm lo an sinh xã hội, khuyến học, khuyến tài, chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng triển khai cho cán bộ MTTQ Việt Nam và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư. Phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu trong xây dựng đời sống văn hóa và an sinh xã hội.

- Vận động nhân dân tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp:

Tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường; thực hiện phân loại, xử lý rác thải tại nguồn; bảo vệ nguồn nước, cải tạo cảnh quan môi trường nông thôn; xây dựng khu dân cư sáng - xanh - sạch - đẹp. Hướng ứng thực hiện phong trào thi đua “Toàn dân chung tay bảo vệ môi trường, vì một Việt Nam xanh - sạch - đẹp”; xây dựng và nhân rộng các mô hình tự quản về môi trường tại cộng đồng dân cư.

Xây dựng, hướng dẫn triển khai các mô hình khu dân cư bảo vệ môi trường phù hợp với điều kiện thực tế địa phương. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, ra quân vệ sinh môi trường, trồng cây xanh, chỉnh trang khu dân cư. Tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp trong công tác tuyên truyền, vận động bảo vệ môi trường. Biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện phong trào bảo vệ môi trường ở cộng đồng dân cư.

- Vận động nhân dân chấp hành pháp luật, bảo đảm an ninh, trật tự:

Vận động nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong triển khai thực hiện Chương trình; phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư trong bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và giữ gìn an toàn xã hội ở địa bàn dân cư.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật gắn với xây dựng nông thôn mới; nhân rộng các mô hình tự quản về an ninh, trật tự, khu dân cư an toàn, đoàn kết, bình yên. Tổ chức tập huấn, nâng cao kỹ năng giám sát cộng đồng, hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ cán bộ MTTQ Việt Nam, Ban Công tác Mặt trận.

- Vận động nhân dân phát huy dân chủ, tích cực tham gia giám sát và phản biện xã hội, góp phần xây dựng hệ thống chính trị cơ sở trong sạch vững mạnh:

Phát huy vai trò của nhân dân góp ý xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh; thực hiện giám sát, phản biện xã hội đối với các chủ trương, chính sách, chương trình, dự án trong thực hiện Chương trình. Nắm bắt tình hình nhân dân, phản ánh kiến nghị, góp phần xây dựng hệ thống chính trị cơ sở trong sạch, vững mạnh.

Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, phát huy vai trò nòng cốt của MTTQ Việt Nam và các tổ chức đoàn thể trong hướng dẫn nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội. Phối hợp tổ chức đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo cấp ủy, chính quyền với nhân dân; tăng cường đối thoại, tiếp xúc với nhân dân, kịp thời tiếp thu, giải quyết kiến nghị của người dân; phối hợp tổ chức “Tháng nghe dân nói”. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tiếp nhận phản ánh, góp ý; tổ chức tập huấn, nâng cao kỹ năng giám sát cho cán bộ Mặt trận ở cơ sở.

1.3. Xây dựng và nhân rộng mô hình “Khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc”

a) Mục tiêu:

Phát huy vai trò tự quản của nhân dân xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc; nâng cao mức độ hài lòng, chất lượng cuộc sống và đảm bảo an sinh xã hội của người dân tại khu dân cư.

Góp phần thực hiện các nhóm tiêu chí số 5, 9 (Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026- 2030 tại Quyết định 51/2025/QĐ- TTg, ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ).

b) Nội dung, giải pháp thực hiện:

Xây dựng mô hình “Khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc” gắn với nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn khu dân cư; bổ sung, lựa chọn những nội dung, tiêu chí, mô hình tiêu biểu để phổ biến nhân rộng và làm căn cứ để xây dựng xã nông thôn mới hiện đại phù hợp với điều kiện của địa phương.

Rà soát, hoàn thiện tiêu chí mô hình phù hợp với điều kiện từng vùng, miền. Phát huy vai trò của Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và người có uy tín trong tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia xây dựng mô hình ở địa phương. Gắn xây dựng, nhân rộng, biểu dương kết quả thực hiện mô hình trong dịp tổ chức “Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc”. Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả mô hình gắn với mức độ hài lòng của nhân dân.

Xây dựng bộ tiêu chí và tài liệu hướng dẫn triển khai mô hình để ban hành và triển khai thực hiện trong hệ thống Mặt trận các cấp và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư. Các mô hình “Khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc” được xây dựng, nhân rộng hiệu quả góp phần nâng cao mức độ hài lòng và chất lượng cuộc sống của người dân.

1.4. Tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới (có Hướng dẫn thực hiện riêng)

a) **Mục tiêu:** Phát huy vai trò chủ thể, giám sát trực tiếp của nhân dân trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

b) Nội dung, giải pháp thực hiện:

Tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới bảo đảm công khai, khách quan, thực chất, đúng quy định; phản ánh đầy đủ mức độ thụ hưởng và sự hài lòng của người dân đối với các nội dung liên quan trực tiếp đến đời sống, hạ tầng, môi trường, an sinh xã hội, an ninh, trật tự và chất lượng các tiêu chí nông thôn mới. Đổi mới phương thức tổ chức lấy ý kiến; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quá trình tổ chức lấy ý kiến; kịp thời tổng hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của nhân dân đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Triển khai hướng dẫn, biểu mẫu, bộ câu hỏi lấy ý kiến sự hài lòng của người dân bảo đảm thống nhất, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn và nội dung đánh giá. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức đoàn thể ở khu dân cư trong quá trình triển khai thực hiện.

Ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số, mã QR, biểu mẫu điện tử trong việc thu thập, tổng hợp và quản lý dữ liệu lấy ý kiến sự hài lòng của người dân. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức lấy ý kiến. Tổng hợp, báo cáo kết quả, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết những nội dung người dân còn chưa hài lòng.

Ban hành bộ tài liệu, biểu mẫu, hướng dẫn quy trình lấy ý kiến sự hài lòng của người dân thực hiện việc tổ chức lấy ý kiến. Kết quả lấy ý kiến sự hài lòng của người dân được tổng hợp, báo cáo phục vụ việc đề nghị xét, công nhận nông thôn mới. Dữ liệu lấy ý kiến được số hóa, cập nhật, lưu trữ phục vụ công tác theo dõi, giám sát, đánh giá thực hiện. Các ý kiến, kiến nghị của người dân được tổng hợp, phản ánh, đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

1.5. Thực hiện công tác an sinh xã hội gắn với xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

a) Mục tiêu:

Phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam và cộng đồng dân cư trong huy động nguồn lực chăm lo an sinh xã hội, hỗ trợ giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Góp phần thực hiện các nhóm tiêu chí số 3, 6 (Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026- 2030 tại Quyết định 51/2025/QĐ- TTg, ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ).

b) Nội dung, giải pháp thực hiện:

Vận động nhân dân thực hiện chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi gắn với xây dựng nông thôn mới. Huy động nguồn lực xã hội chăm lo hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách, người có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ sinh kế, đào tạo nghề, tạo việc làm, phát triển mô hình kinh tế cộng đồng, sản phẩm OCOP và ứng dụng chuyển đổi số trong phát triển kinh tế địa phương.

Tổ chức các hoạt động hỗ trợ an sinh xã hội, Tháng cao điểm “Vì người nghèo”, vận động nguồn lực xã hội hóa chăm lo người dân khó khăn. Phối hợp triển khai hỗ trợ sinh kế, đào tạo nghề, chuyển giao khoa học kỹ thuật, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm địa phương trên nền tảng số. Nhân rộng mô hình giảm nghèo hiệu quả. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp về công tác an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế cộng đồng. Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và biểu dương các mô hình tiêu biểu...

Các hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ giảm nghèo bền vững được triển khai hiệu quả tại cộng đồng dân cư. Các mô hình hỗ trợ sinh kế, phát triển kinh tế cộng đồng, giảm nghèo bền vững được xây dựng và nhân rộng. Nâng cao khả năng tiếp cận việc làm, thu nhập và điều kiện sống của người dân, nhất là vùng khó khăn. Hình thành các mô hình đoàn kết, tương trợ cộng đồng hiệu quả, góp phần giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

1.6. Thực hiện chuyển đổi số trong triển khai Chương trình

a) Mục tiêu:

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong triển khai thực hiện Chương trình; nâng cao hiệu quả hoạt động của MTTQ Việt Nam các cấp và khả năng tiếp cận dịch vụ số của người dân.

Góp phần thực hiện nhóm tiêu chí số 7 (Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026- 2030 tại Quyết định 51/2025/QĐ- TTg, ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ).

b) Nội dung, giải pháp thực hiện:

Đổi mới phương thức tuyên truyền thông qua nền tảng số, mạng xã hội, ứng dụng trực tuyến trong công tác tuyên truyền, vận động, giám sát, lấy ý kiến sự hài lòng của người dân và quản lý dữ liệu thực hiện Chương trình. Hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng nền tảng số phục vụ đời sống, sản xuất, kinh doanh và tham gia các hoạt động cộng đồng trên địa bàn nông thôn.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số cho cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp, Ban Công tác Mặt trận và người dân. Ứng dụng mã QR, biểu mẫu điện tử, cơ sở dữ liệu số trong quản lý, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình. Xây dựng và nhân rộng mô hình “Thôn số”, “Khu dân cư số” và các mô hình chuyển đổi số cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tế địa phương. Kết hợp phương thức trực tiếp và trực tuyến; không để người dân không có thiết bị số bị hạn chế quyền tham gia góp ý, giám sát, đánh giá. Tăng cường kiểm tra, đánh giá kết quả chuyển đổi số trong thực hiện Chương trình.

Xây dựng hệ thống dữ liệu, nền tảng số phục vụ triển khai Chương trình, cập nhật và khai thác hiệu quả các dữ liệu về chuyển đổi số. Các hoạt động tuyên truyền, lấy ý kiến nhân dân, giám sát và quản lý Chương trình từng bước được số hóa. Nâng cao năng lực số cho cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp và người dân tại cộng đồng dân cư. Các mô hình chuyển đổi số được triển khai, nhân rộng ở địa phương.

1.7. Nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội trong xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình

a) *Mục tiêu:* Phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam, các tổ chức thành viên và nhân dân trong giám sát, phản biện xã hội góp phần nâng cao hiệu quả, tính công khai, minh bạch và bền vững trong triển khai thực hiện Chương trình.

b) *Nội dung, giải pháp thực hiện:*

Tổ chức giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; việc triển khai cơ chế, chính sách, nguồn lực, công trình, dự án và các tiêu chí thuộc Chương trình. Thực hiện phản biện xã hội đối với các dự thảo cơ chế, chính sách, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình liên quan; phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng và nhân dân trong giám sát tại cơ sở.

Xây dựng tài liệu hướng dẫn; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng giám sát, phản biện xã hội cho cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp và các lực lượng giám sát cộng đồng; thực hiện giám sát, phản biện trong việc xây dựng và triển khai thực hiện các nội dung đặc thù phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc huy động, quản lý, sử dụng nguồn lực và thực hiện các công trình, dự án thuộc Chương trình theo chức năng nhiệm vụ được giao. Công khai thông tin, phát huy vai trò giám sát của nhân dân, theo dõi, đôn đốc việc tiếp thu, giải quyết kiến nghị sau giám sát.

Các hoạt động giám sát, phản biện xã hội được triển khai trong hệ thống MTTQ Việt Nam các cấp. Nâng cao năng lực giám sát cộng đồng của cán bộ MTTQ Việt Nam, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng. Các kiến nghị sau giám sát được tổng hợp, phản ánh và giải quyết kịp thời góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình. Phát huy vai trò giám sát của nhân dân; đảm bảo tính công khai, minh bạch và đồng thuận xã hội trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Nội dung thành phần 10: Nâng cao năng lực, truyền thông, giám sát, đánh giá; triển khai hiệu quả phong trào thi đua về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi

Nội dung 01: Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình ở các cấp; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý Chương trình.

a) *Mục tiêu:* Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình trong hệ thống MTTQ Việt Nam các cấp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, theo dõi, tổng hợp dữ liệu và đánh giá kết quả thực hiện.

b) *Nội dung, giải pháp thực hiện:*

Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ. Ứng dụng công nghệ thông

tin, chuyển đổi số trong quản lý, cập nhật, tổng hợp dữ liệu và theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; tăng cường phối hợp giữa MTTQ Việt Nam với các cơ quan liên quan trong triển khai thực hiện.

Xây dựng tài liệu hướng dẫn; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về công tác kiểm tra, giám sát cho đội ngũ cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp, Ban Công tác Mặt trận, Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng. Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, cập nhật và tổng hợp dữ liệu. Tổ chức sơ kết, tổng kết, trao đổi kinh nghiệm và biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện Chương trình.

Xây dựng hệ thống tài liệu hướng dẫn, biểu mẫu, dữ liệu quản lý, cập nhật, theo dõi kết quả thực hiện Chương trình thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát. Kết quả thực hiện Chương trình được tổng hợp, báo cáo đầy đủ, kịp thời, phục vụ công tác quản lý, điều hành và đánh giá thực hiện Chương trình.

III. CƠ CHẾ TÀI CHÍNH VÀ NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Cơ chế tài chính

Kinh phí thực hiện các nội dung của Chương trình được bảo đảm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; Thông tư hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 của Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải bảo đảm đúng mục tiêu, đúng nội dung, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; thực hiện lồng ghép với các chương trình, đề án, dự án có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, tránh trùng lặp, chồng chéo.

Việc huy động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn xã hội hóa, tài trợ, viện trợ và các nguồn hợp pháp khác phải bảo đảm tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng đối tượng, không trùng lặp, không thay thế trách nhiệm chi của ngân sách nhà nước khi pháp luật đã quy định.

2. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách Trung ương bố trí thực hiện Chương trình theo quy định.

Ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Nguồn lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Nguồn vận động xã hội hóa, tài trợ, viện trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có).

3. Lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí

Căn cứ nội dung, nhiệm vụ được giao tại Hướng dẫn này và tình hình thực tế địa phương, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các tỉnh, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch, lập dự toán kinh phí thực hiện hằng năm, giai đoạn theo từng nhóm nhiệm vụ (như tuyên truyền, tập huấn, kiểm tra, giám sát, tổ chức lấy ý

kiến sự hài lòng của người dân, chuyển đổi số, xây dựng mô hình, sơ kết, tổng kết...); phối hợp với các cơ quan liên quan trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí theo quy định.

Việc lập, phân bổ, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Chương trình được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình và quy định hiện hành.

Khuyến khích lồng ghép nguồn lực, huy động sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và cộng đồng dân cư trong triển khai thực hiện Chương trình phù hợp với quy định của pháp luật.

Kinh phí thực hiện được quản lý, sử dụng đúng mục đích, bảo đảm hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Ban hành hướng dẫn, định hướng nội dung triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của MTTQ Việt Nam trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030; hướng dẫn triển khai thực hiện thống nhất trong hệ thống MTTQ Việt Nam các cấp.

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan hướng dẫn triển khai thực hiện các nội dung thuộc trách nhiệm của MTTQ Việt Nam; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

Chủ trì xây dựng kế hoạch, tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ MTTQ Việt Nam các cấp, Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư trong triển khai thực hiện Chương trình; tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề; tổ chức các đoàn công tác học tập, trao đổi kinh nghiệm trong nước và ngoài nước.

Ban hành Hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quá trình triển khai thực hiện.

Chủ trì tổ chức các hoạt động khảo sát, kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội, thẩm định, thẩm tra kết quả thực hiện; theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình trong hệ thống MTTQ Việt Nam. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình.

Phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông của MTTQ Việt Nam và các cơ quan liên quan tuyên truyền kết quả triển khai thực hiện Chương trình trong phạm vi cả nước. Tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương, nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm hay, các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong triển khai thực hiện Chương trình.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư

2.1. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh, thành phố

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung thuộc trách nhiệm của MTTQ Việt Nam trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình; phát huy vai trò của Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia thực hiện Chương trình.

Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức thành viên cùng cấp triển khai các nội dung thuộc trách nhiệm của MTTQ Việt Nam; tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn lực thực hiện theo quy định.

Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nhân dân gắn với các phong trào thi đua, các hoạt động an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, chuyển đổi số và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, tổ chức Hội thi cán bộ Mặt trận tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; Hội thi mô hình khu dân cư nông thôn mới tiêu biểu.

Chủ trì tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới theo hướng dẫn; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quá trình triển khai thực hiện.

Tổ chức các hoạt động giám sát, phản biện xã hội; thực hiện thăm tra, thẩm định kết quả thực hiện; phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng và nhân dân trong giám sát việc thực hiện Chương trình tại địa phương.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã, Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư trong triển khai thực hiện Chương trình; tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề; tổ chức các đoàn công tác học tập, trao đổi kinh nghiệm giữa các địa phương, cơ sở trong nước.

Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; biểu dương, nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm sáng tạo, các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong triển khai thực hiện Chương trình tại địa phương.

2.2. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã

Căn cứ kế hoạch của cấp trên và tình hình thực tế tại địa phương, xây dựng kế hoạch triển khai các nội dung thuộc trách nhiệm của MTTQ Việt Nam trong thực hiện Chương trình trên địa bàn cấp xã.

Chủ trì phối hợp với chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp, các tổ chức thành viên và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư tuyên truyền, vận động

nhân dân tham gia thực hiện Chương trình; phát huy vai trò chủ thể, tinh thần tự quản và sự tham gia của cộng đồng dân cư trong xây dựng nông thôn mới.

Tổ chức triển khai Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” gắn với xây dựng đời sống văn hóa, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, trật tự, thực hiện an sinh xã hội và chuyển đổi số ở cộng đồng dân cư.

Hướng dẫn Ban Công tác Mặt trận, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng trong tuyên truyền, vận động, giám sát việc thực hiện các công trình, dự án, chính sách liên quan đến Chương trình tại địa phương.

Chủ trì tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới theo hướng dẫn; bảo đảm công khai, khách quan, đúng quy định và phản ánh thực chất ý kiến của người dân.

Tổ chức các hoạt động giám sát, phản biện xã hội; kịp thời tổng hợp, phản ánh tâm tư, nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị của nhân dân liên quan đến triển khai thực hiện Chương trình; công khai thông tin tại cơ sở (kế hoạch triển khai, danh mục công trình, nội dung nhân dân tham gia, kết quả lấy ý kiến sự hài lòng, kiến nghị sau giám sát...).

Phát hiện, xây dựng, nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm hay, các điển hình tiêu biểu tại cộng đồng dân cư; biểu dương, động viên kịp thời các tập thể, cá nhân tích cực tham gia thực hiện Chương trình. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh theo quy định.

2.3. Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư

Chủ trì phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại khu dân cư.

Phát huy vai trò nòng cốt trong triển khai Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; vận động Nhân dân tham gia xây dựng đời sống văn hóa, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh, trật tự, thực hiện an sinh xã hội và xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc.

Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị của nhân dân; phát hiện vấn đề từ sớm nhất là vấn đề huy động đóng góp, chất lượng công trình, môi trường, an ninh, trật tự và các vấn đề dân sinh khác ở khu dân cư; kịp thời phản ánh với Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã và các cơ quan liên quan để xem xét, giải quyết theo quy định.

Phối hợp tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới; vận động nhân dân tham gia đóng góp ý kiến bảo đảm dân chủ, khách quan, thực chất. Phối hợp với Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng tham gia giám sát việc thực hiện các công trình, dự án, chính sách liên quan đến Chương trình tại địa bàn dân cư.

Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia các hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn; phát huy tinh thần đoàn kết, tương trợ trong cộng đồng dân cư. Phát hiện, giới thiệu, nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm hay, gương điển hình tiên tiến trong thực hiện Chương

trình tại khu dân cư. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố

Phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp triển khai các nội dung thuộc trách nhiệm của MTTQ Việt Nam trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035.

Chỉ đạo các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện để MTTQ Việt Nam các cấp thực hiện nhiệm vụ theo phân công trong Chương trình. Phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến quá trình triển khai thực hiện Chương trình; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp giải quyết các kiến nghị của MTTQ Việt Nam và nhân dân trong quá trình thực hiện.

Quan tâm bố trí kinh phí, lồng ghép nguồn lực và tạo điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai các nội dung thuộc trách nhiệm của MTTQ Việt Nam theo quy định của pháp luật.

Chỉ đạo phối hợp thực hiện công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, quản lý, tổng hợp dữ liệu và tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới.

Phối hợp với MTTQ Việt Nam cùng cấp tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm hay trong triển khai thực hiện Chương trình tại địa phương. Chỉ đạo xem xét, giải quyết hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của nhân dân và MTTQ Việt Nam trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình.

4. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình và nội dung trong phạm vi Hướng dẫn này, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình.

Phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia thực hiện Chương trình; phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới, phát triển cộng đồng và giảm nghèo bền vững.

Tổ chức các phong trào thi đua, xây dựng mô hình và các hoạt động hỗ trợ đoàn viên, hội viên phát triển sản xuất, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, bảo vệ môi trường, xây dựng đời sống văn hóa, chăm lo an sinh xã hội phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức. Phối hợp triển khai hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; tham gia xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc.

Thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội; vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện các cơ chế, chính sách, công trình, dự án thuộc Chương trình tại địa phương. Phối hợp tổ chức các hoạt động hỗ trợ hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn; nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm sáng tạo, các điển hình tiên tiến trong thực hiện Chương trình...

5. Chế độ thông tin, báo cáo

Định kỳ 6 tháng, hằng năm hoặc đột xuất, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các tỉnh, thành phố báo cáo kết quả thực hiện Chương trình về Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (qua Ban Công tác xã hội) để tổng hợp, theo dõi. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam để xem xét, hướng dẫn, điều chỉnh phù hợp.

(Chi tiết liên hệ: Ban Công tác xã hội, Cơ quan Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam; điện thoại: 0243.9287.402, 0989.583.226. Địa chỉ Zalo: BAN CÔNG TÁC XÃ HỘI MTTQ CÁC TỈNH, TP).

Nơi nhận:

- Ban Thường trực UBTW MTTQ Việt Nam;
- BCĐ Trung ương các CTMTQG;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương;
- Các hội quần chúng là thành viên của MTTQ Việt Nam;
- Văn phòng điều phối xây dựng NTM Trung ương;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam các tỉnh, thành phố;
- Các ban, đơn vị Cơ quan UBTW MTTQ Việt Nam;
- Lưu: VT, BCTXH.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH



Cao Xuân Thọ